

Số: /BC-UBND

Trị An, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn phường Trị An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị Định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 Thông tư Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị Định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch KT-XH và dự toán NSNN năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán NSNN năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định 392/QĐ-STC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai V/v giao dự toán thu ngân sách Nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Trị An về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương trên địa bàn xã Trị An năm 2026;

Trên cơ sở Quyết định số 1571/QĐ -UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Trị An V/v giao dự toán thu ngân sách nhà nước- chi ngân sách địa trên địa bàn xã Trị An năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường Trị An công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THU NSNN - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Kết quả thu Ngân sách trên địa bàn phường 6 tháng đầu năm 2026

Công tác Tài chính – kế hoạch:

Tổng thu ngân sách địa phương trên địa bàn phường Trị An đến ngày 05/6/2026: 200.197 triệu đồng/328.377 triệu đồng đạt 60,97%;

- Tổng thu cân đối NSNN đến ngày 05/6/2026: 69.962 triệu đồng/107.520 triệu đồng, đạt 65%;

- Thu NSDP được hưởng theo phân cấp 48.504 triệu đồng/ 63.178,1 triệu đồng đạt 77%, gồm các khoản:

+ Phí, lệ phí: 316 triệu đồng /630 triệu đồng, đạt 50%

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 353 triệu đồng/1.000 triệu đồng, đạt 35%

+ Thu khác: 983 triệu đồng/ 5.000 triệu đồng, đạt 20%

+ Lệ phí trước bạ nhà đất: 3.700 triệu đồng/10.000 triệu đồng, đạt 37%

+ Thuế tài nguyên: 706 triệu đồng/200 triệu đồng, đạt 353%

+ Thuế GTGT: 8.520 triệu đồng/22.215 triệu đồng, đạt 39%

+ Thuế TTDB: 1 triệu đồng/ 53,1 triệu đồng, đạt 1%

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp: 990 triệu đồng/ 6.490 triệu đồng, đạt 15%

+ Tiền thuê đất: 44 triệu đồng/1.680 triệu đồng, đạt 2,6%

+ Thu tiền sử dụng đất: 29.124 triệu đồng/16.000 triệu đồng, đạt 182%.

2. Kết quả chi NSDP 6 tháng đầu năm 2026

Tổng chi ngân sách địa phương: 109.749 triệu đồng/328.377 triệu đồng, đạt 33,42%.

a) Chi đầu tư phát triển: Tổng kế hoạch vốn năm 2026 là 64.200 triệu đồng.

- Đối với nguồn vốn do UBND thành phố giao kế hoạch cho UBND phường làm chủ đầu tư là 1.200 triệu đồng; tính đến ngày 05/6/2026 đã giải ngân 801 triệu đồng, bằng 66,7% kế hoạch; Ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 30/6/2026, đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

- Đối với nguồn vốn phân cấp do UBND phường quyết định đầu tư: Tổng kế hoạch vốn năm 2026 được giao là 64.200 triệu đồng; tính đến ngày 5/6/2026 đã giải ngân 5.730 đồng, bằng 8,9% kế hoạch vốn.

b) Chi thường xuyên: 103.791 triệu đồng/257.108 triệu đồng, đạt 40,37% dự toán.

Gồm:

- + Chi sự nghiệp GD, ĐT và dạy nghề: 60.169 triệu đồng/155.038 triệu đồng, đạt 38,81%
- + Chi đảm bảo xã hội: 17.211/17.187 triệu đồng, đạt 100,14%
- + Chi sự nghiệp kinh tế: 1.134/20.784 triệu đồng, đạt 5,46%
- + Sự nghiệp môi trường: 990 /6.321 triệu đồng, đạt 15,67%
- + Chi QLHC: 16.716/40.518 triệu đồng, đạt 42,81%
- + Chi quốc phòng: 1.659/5.722 triệu đồng, đạt 28,98%
- + Chi an ninh: 1.665/4.632 triệu đồng, đạt 35,95%
- + Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 17,5/1.064 triệu đồng, đạt 1,64%
- + Y tế DS và gia đình: 2.753/200 triệu đồng, đạt 1.376,4%
- + Chi VH-TT: 879,6/3.289 triệu đồng, đạt 26,74%
- + Chi PT-TH: 222/873 triệu đồng, đạt 28,36%
- + Chi TDTT: 375,5/1.067,7 triệu đồng, đạt 35,17%
- + Chi thường xuyên: 0/500 triệu đồng, đạt 0%

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THÁNG 6 ĐẦU NĂM 2026

1. Kết quả đạt được và thuận lợi

Về công tác thu: UBND phường thường xuyên quan tâm, sát sao chỉ đạo công tác phối hợp giữa các ngành, đơn vị trong việc tổ chức thu ngân sách nhà nước. Các giải pháp, kế hoạch thu được ban hành kịp thời, sát thực tế, tháo gỡ hiệu quả các khó khăn phát sinh. Kết quả thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp đạt khá tốt (77% so với dự toán pháp lệnh tỉnh giao).

Về công tác chi: Việc chi ngân sách cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực thu thực tế. Địa phương đã đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội và hoạt động thông suốt của các cơ quan, ban ngành tại địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Tiến độ một số khoản thu còn chậm, đạt tỷ lệ thấp: Đặc biệt là Thuế tiêu thụ đặc biệt (1%), tiền thuê đất (2,6%); Thuế thu nhập doanh nghiệp (15%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (35%); Lệ phí trước bạ nhà đất (37%).

Nguyên nhân: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn còn nhiều khó khăn. Đối với Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, nguyên nhân chủ quan do cơ quan thuế gửi thông báo thuế mới về địa phương (vào tháng 5 năm 2026) nên thời gian triển khai thu chưa đầy 1 tháng; đồng thời, năm nay Ngành Thuế đẩy mạnh áp dụng hình thức thu nộp qua ứng dụng eTax

Mobile, trong khi đại bộ phận người dân (nhất là đối tượng lớn tuổi, chủ hộ) khả năng tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa quen thao tác ứng dụng nên việc triển khai ban đầu còn lúng túng, chậm trễ.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp: Nguồn vốn phân cấp do UBND phường quyết định đầu tư mới đạt 8,9% kế hoạch.

Nguyên nhân: Phần lớn các dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị đầu tư, lập và thẩm định thiết kế - dự toán kỹ thuật.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Về công tác quản lý thu ngân sách

Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước năm 2026 đã được cấp có thẩm quyền giao. Nhằm khắc phục các tồn tại trong 6 tháng đầu năm, UBND phường tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

- Biện pháp chung: Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế khu vực để rà soát, nắm chắc và quản lý toàn diện các nguồn thu trên địa bàn phường. Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế; đẩy mạnh thu các khoản phí, lệ phí, thu khác ngân sách. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thu để kịp thời đưa ra giải pháp phù hợp, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu cả năm.

- Đối với Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (qua ứng dụng eTax Mobile): Tập trung cao điểm ra quân đôn đốc thu dứt điểm cuốn chiếu theo từng địa bàn khu phố dựa trên bộ thuế đã tiếp nhận từ tháng 5/2026. Đẩy mạnh tuyên truyền trực quan (phát tờ rơi tóm tắt các bước, phát thanh liên tục trên hệ thống loa phường) về tiện ích của việc nộp thuế điện tử. Đối với các chủ hộ lớn tuổi hoặc không có thiết bị công nghệ, Tổ hỗ trợ lưu động của phường sẽ có phương án hỗ trợ thu linh hoạt hoặc hướng dẫn người thân nộp thay.

- Đối với các nguồn thu đạt tỷ lệ thấp (Thuế TNDN, Thuế TTĐB; tiền thuê đất; Lệ phí trước bạ): Tiến hành rà soát, kiểm tra toàn bộ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để có biện pháp đôn đốc thu đúng, thu đủ, kiên quyết xử lý các trường hợp nợ đọng kéo dài. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa nhằm giải quyết nhanh chóng các hồ sơ biến động đất đai, kích cầu thị trường bất động sản địa phương, từ đó đẩy nhanh tiến độ thu lệ phí trước bạ và tiền sử dụng đất.

2. Về công tác chi

Thực hiện điều hành chi ngân sách chặt chẽ theo dự toán được giao, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức quy định.

Đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công: UBND phường tập trung chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn và nhà thầu nhanh chóng tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị đầu tư, phê duyệt thiết kế - dự toán kỹ thuật đối với nguồn vốn phân cấp do phường quyết định đầu tư (hiện mới đạt 8,9%), phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân cuối năm đạt 100% kế hoạch.

Kiểm soát chi thường xuyên: Đảm bảo đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi thường xuyên, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và hoạt động của các cơ quan, ban ngành. Thực hiện kiểm tra, rà soát tiến độ chi của các sự nghiệp đạt tỷ lệ thấp (sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường...). Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch ngân sách và sử dụng ngân sách địa phương.

Trên đây là báo cáo công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn phường Trị An./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng KTHTĐT phường;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND phường;
- Lưu VT, TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Dung

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH PHƯỜNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND phường Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	107.520.000.000	69.962.466.816	65%	0%
I	Thu cân đối NSNN	107.520.000.000	69.962.466.816	65%	0%
1	Thu nội địa	107.520.000.000	69.962.466.816	65%	0%
2	Thu từ dầu thô	0	0	0%	0%
3	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	0	0	0%	0%
4	Thu viện trợ	0	0	0%	0%
5	Hoàn thế GTGT	0	0	0%	0%
6	Thu huy động đóng góp	0	0	0%	0%
7	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	0	0	0%	0%
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	0	0	0%	0%
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	328.377.000.000	109.749.356.179	33	0%
1	Chi đầu tư phát triển	64.200.000.000	5.958.380.708	9%	0%
2	Chi thường xuyên	257.108.000.000	103.790.975.471	40%	0%
3	Dự phòng ngân sách	7.069.000.000	0	0%	0%
4	Chi tạo nguồn CCTL	0	0	0%	0%
5	Các nhiệm vụ chi khác			0%	0%

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND phường Trị An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG THU NSNN	107.520.000.000	69.962.466.816	65%	0%
I	Thu nội địa	107.520.000.000	69.962.466.816	65%	0%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	0	813.014.657	0%	0%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	0		0%	0%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	48.790.000.000	16.827.596.332	34%	0%
4	Thuế thu nhập cá nhân	10.000.000.000	5.472.706.574	55%	0%
5	Thuế bảo vệ môi trường	0	0	0%	0%
6	Lệ phí trước bạ	10.000.000.000	3.703.640.324	37%	0%
7	Thu phí, lệ phí	630.000.000	856.721.779	136%	0%
8	Các khoản thu về nhà, đất	23.100.000.000	36.813.174.525	159%	0%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			0%	0%
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.000.000.000	352.629.545	35%	0%
-	Thu tiền sử dụng đất	20.000.000.000	36.405.499.000	182%	0%
-	Tiền cho thuê đất	2.100.000.000	55.045.980	3%	0%
	Tiền cho thuê mặt nước	2.100.000.000	55.045.980	3%	0%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	0	0	0%	0%
10	Thu khác ngân sách	15.000.000.000	1.710.995.425	11%	0%
11	Thu từ quỹ đất công ích, nhà tại công sản khác		3.764.617.200	0%	0%
12	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	0	0	0%	0%
II	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	0	0	0%	0%
III	Thu huy động đóng góp	0	0	0%	0%
IV	Thu từ dầu thô	0	0	0%	0%
V	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	0	0	0%	0%
VI	Thu viện trợ	0	0	0%	0%
VII	Hoản thuế GTGT	0	0	0%	0%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND phường Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI	328.377.000.000	109.749.356.179	33%	0%
I	Chi đầu tư phát triển	64.200.000.000	5.958.380.708	9%	0%
1	Chi đầu tư cho các dự án	64.200.000.000	5.958.380.708	9%	0%
2	Chi đầu tư phát triển khác	0	0	0%	0%
II	Chi thường xuyên	257.108.000.000	103.790.975.471	40%	0%
	<i>Trong đó:</i>			0%	0%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	155.038.000.000	60.168.597.452	39%	0%
2	Chi khoa học và công nghệ	1.064.000.000	17.500.000	2%	0%
3	Chi y tế, dân số và gia đình	200.000.000	2.752.956.202	1376%	0%
4	Chi văn hóa thông tin	3.289.904.000	879.654.818	27%	0%
5	Chi phát thanh, truyền hình	783.029.000	222.091.617	28%	0%
6	Chi thể dục thể thao	1.067.768.000	375.530.456	35%	0%
7	Chi bảo vệ môi trường	6.321.000.000	990.310.385	16%	0%
8	Chi hoạt động kinh tế	20.784.082.000	1.133.926.981	5%	0%
9	Chi An Ninh, Quốc Phòng	10.355.200.000	3.323.937.180	32%	0%
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	40.517.817.000	16.715.918.750	41%	0%
11	Chi bảo đảm xã hội	17.187.200.000	17.210.551.630	100%	0%
12	Chi khác	500.000.000	0	0%	0%
III	Dự phòng ngân sách	7.069.000.000	0	0%	0%
VI	Chi tạo nguồn CCTL	0	0	0%	0%
V	Các nhiệm vụ chi khác	0	0	0%	0%

